| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ**<br>TỈNH ĐIỆN BIÊN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **25**/2019/HSST
Ngày: 09- 5- 2019

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Trần Thị Thương Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Lò Thị Dỉnh

2. Bà Nguyễn Thị Việt Hà

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên toà***: Ông Vũ Đình Hải - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H** Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 13/11/1963 tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Bản Ch Ch, xã Th A, huyện Đ B, tỉnh Đ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa:07/10 phổ thông; Con ông: Lò Văn P(Đã chết); Con bà: Lò Thị H- sinh năm 1940 (Còn sống); Vợ: Lường Thị X; Bị cáo có 02 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997); Tiền án, tiền sư: Không. Bị tạm giữ từ ngày 31/12/2018, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: (có mặt)

Chị Lường Thị X- Sinh năm: 1973; Địa chỉ: Bản Ch Ch, xã Th A, huyện Đ B, tỉnh Đ.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 31/12/2018, tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 09, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủphát hiện Lò Văn H đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-093.02 có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy. Tổ công tác áp sát, kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Hiêng có 02 gói bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng đục. Hiêng khai là Heroin, vừa mua của người thanh niên không quen biết ở ven đường thuộc khu vực bản Noong Ứng, xã Thanh An, huyện Điện Biên hết 250.000 đồng trên đường mang về để bản thân sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 31/12/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ và kết luận giám định số179/GĐ-PC09 ngày 06/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:Các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,32 gam.Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 09, Mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSTPĐBP ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm ckhoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 12 đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;Về vật chứng vụ án:Áp dụngđiểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.Tịch thu tiêu hủy 0,14gam Heroine (vật chứng hoàn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm tàng trữ, 02 mảnh giấy bạc, 01 mảnh nilon màu trắng không có giá trị sử dụng. Tịch thu sung quỹ nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-093.02 là tài sản chung của bị cáo Lò Văn H và chị Lường Thị X kèm theo 01 đăng ký xe mang tên Lò Văn H và 01 chìa khóa tại thời điểm phát mại. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lò Văn H không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố: 13 giờ 55phút ngày31/12/2018, tại khu vực tổ dân phố 09, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Lò Văn H đã có hành vi cất dấu trái phép trên người 0,32gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 10 phút ngày 31/12/2018, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 31/12/2018, kết luận giám định số179/GĐ-PC09 ngày 06/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Do đó, có đủ cơ sở khẳng định hành vi Tàng trữ chất ma túy với mục đích để sử dụng của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm ckhoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, Lò Văn H phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Bị cáo Lò Văn Hlà người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ hành vi cất dấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS, thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo làm ruộng nhưng thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là mua của một người thanh niên nhưng không biết địa chỉ của người này, cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Vật chứng: 0,14 gam Heroine (vật chứng hoàn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm tàng trữ, 02 mảnh giấy bạc, 01 mảnh nilon màu trắng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S màu sơn đỏ, biển kiểm soát 27B1-093.02, số khung RLHJC5211CY397982, số máy JC52E-4184985 đã qua sử dụng là tài sản chung của bị cáo và chị X, chị X không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội,nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước ½ giá trị chiếc xe kèm theo 01 đăng ký xe và 01 chìa khóa tại thời điểm phát mại. Trả lại cho chị X ½ giá trị tài sản chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-093.02.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáoLò Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lò Văn H **12** (**mười hai**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (31/12/2018).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine (vật chứng hoàn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm tàng trữ, 02 mảnh giấy bạc, 01 mảnh nilon màu trắng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-093.02 kèm theo 01 đăng ký xe mang tên Lò Văn H và 01 chìa khóa là tài sản chung của Lò Văn H và chị Lường Thị X tại thời điểm phát mại. Trả lại cho chị X ½ giá trị tài sản chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-093.02.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2019 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).*

3. Án phí:Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- Nhà tạm giữ CA TPĐBP;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Chi cụcTHADS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- HS Thi hành án HS;
- L- u hồ sơ vụ án;
- L- u VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thương Huyền**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TrầnThị Thương Huyền**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số:/2019/HSST

*Điện Biên Phủ, ngày09tháng 5 năm 2019*

# TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: /HSST ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đối với bị cáo:

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ**
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

**THẨM PHÁN**

**TrầnThị Thương Huyền**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ**
TỈNH ĐIỆN BIÊN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

# THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ SƠ THẨM

*Kính gửi:***UBND**,
**tỉnh Điện Biên**

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số /2019/TLST-HS ngày thángnăm 2019đối với bị cáo:

**Tại bản án số  ngày 09/5/2019 hội đồng xét xử sơ thẩm đã quyết định:**

Căn cứ vào Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên thông báo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú được biết.

***Nơi nhận:***
- Như kính gửi;
- Lưu HSVA;

**THẨM PHÁN**

**TrầnThị Thương Huyền**